

UBND TỈNH AN GIANG
**BAN QLDA ĐTXD CÔNG TRÌNH
GIAO THÔNG VÀ NÔNG NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 440 /BQLDA-ĐHDA

An Giang, ngày 14 tháng 3 năm 2023

V/v đăng ký thông báo mời quan tâm các gói thầu xây lắp thuộc Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1

Kính gửi:

- Báo Đấu thầu – Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Báo Giao thông – Bộ Giao thông vận tải;
- Trung tâm Công nghệ thông tin – Bộ GTVT;
- Các cơ quan thông tấn báo chí.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang được Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang giao nhiệm vụ Chủ đầu tư Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1.

Hiện nay, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang đang chuẩn bị lựa chọn nhà thầu các gói thầu xây lắp thuộc dự án nêu trên theo hình thức chỉ định thầu.

Để tạo điều kiện cho nhiều nhà thầu quan tâm tới các gói thầu xây lắp thuộc dự án nêu trên, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang gửi các đơn vị báo chí phiếu đăng ký thông báo mời quan tâm để công bố rộng rãi đại chúng như sau:

1. Tên dự án: Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang

- Địa chỉ: Số 16 Lê Hồng Phong, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Điện thoại: 0296 3 502 667

- Email: banqldadtxdctgtvnn@angiang.gov.vn

3. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án thành phần 1 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1 được UBND tỉnh An Giang phê duyệt tại Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 09/3/2023, có 04 gói thầu xây lắp:

(1). Gói thầu số 42: Thi công xây lắp công trình đoạn từ Km0+314 đến Km17+240 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công); Giá gói thầu theo kế hoạch: 2.667 tỷ đồng; Thời gian thực hiện hợp đồng: 1260 ngày; Phạm vi công việc chính: Chiều dài tuyến 16,926 km, gồm: Công trình đường bộ cấp I và 07 cầu (cầu đường bộ cấp III).

(2). Gói thầu số 43: Thi công xây lắp, lắp đặt thiết bị công trình đoạn từ Km17+240 đến Km31+280 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công); Giá gói thầu theo kế hoạch: 3.080 tỷ đồng; Thời gian thực hiện hợp đồng: 1260 ngày; Phạm vi công việc chính: Chiều dài tuyến 14,04 km, gồm: Công trình đường bộ cấp I và 08 cầu (cầu đường bộ cấp III, gồm 07 cầu trên tuyến cao tốc và 01 cầu trên đường ngang).

(3). Gói thầu số 44: Thi công xây lắp công trình đoạn từ Km31+280 đến Km43+500 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công); Giá gói thầu theo kế hoạch: 2.276 tỷ đồng; Thời gian thực hiện hợp đồng: 1260 ngày; Phạm vi công việc chính: Chiều dài tuyến 12,22 km, gồm: Công trình đường bộ cấp I và 09 cầu (cầu đường bộ cấp III).

(4). Gói thầu số 45: Thi công xây lắp công trình đoạn từ Km43+500 đến cuối dự án thành phần 1 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công); Giá gói thầu theo kế hoạch: 2.313 tỷ đồng; Thời gian thực hiện hợp đồng: 1260 ngày; Phạm vi công việc chính: Chiều dài tuyến 13,828 km, gồm: Công trình đường bộ cấp I và 09 cầu (cầu đường bộ cấp III).

Nhà thầu quan tâm tham chiếu các tiêu chí dưới đây, tự đánh giá khả năng tham gia để gửi Hồ sơ năng lực (gồm đầy đủ các tài liệu liên quan) và Đơn xin tham gia đến Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang với thời hạn như sau: Trước 09 giờ 00 phút, ngày 19/4/2023.

Ghi chú: Dự án dự kiến khởi công xây dựng ngày 30/6/2023, thời gian thực hiện hợp đồng của mỗi gói thầu xây lắp là 1260 ngày. Nhà thầu quan tâm khi gửi Hồ sơ năng lực, còn phải khẳng định không trùng nhân sự, thiết bị đã huy động đang thực hiện ở công trình/gói thầu khác có thời gian thi công trùng với thời gian thực hiện công trình/gói thầu này.

4. Một số yêu cầu chủ yếu về năng lực hành nghề, năng lực tài chính và yêu cầu kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự:

TT	Nội dung	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá đáp ứng yêu cầu
1	Năng lực hoạt động xây dựng	<p>1. Năng lực thi công xây dựng công trình: Có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng với lĩnh vực hoạt động xây dựng Thi công công tác xây dựng công trình giao thông: - Đường bộ hạng I còn hiệu lực - Cầu đường bộ hạng III trở lên còn hiệu lực</p> <p>2. Năng lực khảo sát, thiết kế</p>

		<p>Có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng với lĩnh vực hoạt động xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát xây dựng (địa hình, địa chất) Hạng I còn hiệu lực - Thiết kế xây dựng công trình giao thông: Đường bộ Hạng I còn hiệu lực; Cầu đường bộ hạng III trở lên còn hiệu lực. <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu độc lập: Phải đáp ứng các yêu cầu trên. - Trường hợp liên danh: Từng thành viên liên danh phải đáp ứng năng lực tương ứng phần việc mà thành viên liên danh đó đảm nhận trong liên danh. - Đối với yêu cầu về năng lực khảo sát, thiết kế: Trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thì phải kê khai nhà thầu đặc biệt để thực hiện công việc này. Nhà thầu phụ đặc biệt phải đáp ứng các yêu cầu tại mục 2 nêu trên.
2	Năng lực tài chính	
2.1	Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với nhà thầu độc lập: Phải $\geq B$ tỷ đồng. - Đối với nhà thầu liên danh: Tổng các thành viên liên danh phải $\geq B$ tỷ đồng. <p>Nguồn lực tài chính $B = [\text{Giá gói thầu}/\text{Thời gian thực hiện hợp đồng (tính theo tháng)}] \times 3$</p> <p>(Các nội dung liên quan đến yêu cầu về nguồn lực tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022)</p>
2.2	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT trong 3 năm gần đây 2020, 2021, 2022)	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với nhà thầu độc lập: Phải $\geq A$ tỷ đồng. - Đối với nhà thầu liên danh: Tổng doanh thu bình quân hằng năm của các thành viên liên danh phải $\geq A$ tỷ đồng <p>* Yêu cầu tối thiểu về mức doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) $A = [(\text{Giá gói thầu } X - \text{ giá trị thuế VAT})/\text{thời gian thực hiện hợp đồng theo năm}] \times k$ (áp dụng $k = 1,5$)</p>
3	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự	<p>Gói thầu đang xét có giá trị X tỷ đồng, bao gồm công trình đường bộ, công trình cầu.</p> <p>a) Đối với nhà thầu độc lập</p> <p>Từ ngày 01/01/2016 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ đã tham gia thực hiện và hoàn thành tối thiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 công trình đường bộ cấp I trở lên có giá trị công trình $\geq 50\%$ * (nhân) X (tỷ đồng); hoặc: - 02 công trình đường bộ cấp II có giá trị mỗi công trình $\geq 50\%$ * (nhân) X (tỷ đồng). <p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công trình đường bộ cấp I hoặc cấp II nêu trên gồm tổ hợp công trình đường ô tô cao tốc hoặc đường ô tô hoặc đường trục chính trong đô thị và có thể bao gồm công trình cầu thuộc dự án đầu tư

	<p>xây dựng công trình bố trí liên tiếp nhau thành tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải có hợp đồng chứng minh kinh nghiệm thi công công trình cầu có cấp công trình cấp III trở lên. Trường hợp công trình đường bộ cấp I hoặc cấp II nêu trên không có công trình cầu đáp ứng yêu cầu về cấp công trình của gói thầu đang xét thì nhà thầu được sử dụng các hợp đồng khác để chứng minh kinh nghiệm thi công công trình cầu đáp ứng yêu cầu của gói thầu. <p>b) Đối với nhà thầu liên danh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thỏa thuận liên danh. - Tổng kinh nghiệm thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu tối thiểu như đối với nhà thầu độc lập; kinh nghiệm chung của toàn liên danh được tính là tổng kinh nghiệm của các thành viên. - Từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu về quy mô, cấp công trình tương tự tương ứng với phạm vi công việc đảm nhận theo thỏa thuận liên danh, với giá trị công trình $\geq 50\%$ giá trị gói thầu đang xét (X tỷ đồng) nhân (x) tỷ lệ tham gia theo thỏa thuận liên danh. <p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp công trình cầu để chứng minh kinh nghiệm của từng thành viên liên danh xác định theo cấp công trình cầu cao nhất thuộc phạm vi công việc do thành viên đó đảm nhận theo thỏa thuận liên danh. - Đối với thành viên liên danh đảm nhận thi công công trình đường bộ và công trình cầu: Được đánh giá như đối với nhà thầu độc lập (tương ứng với phần công việc do thành viên liên danh đó đảm nhận). <p>Ghi chú (áp dụng chung đối với nhà thầu độc lập và liên danh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công trình hoàn thành để chứng minh kinh nghiệm nêu trên là công trình đã được nhà thầu thực hiện xong toàn bộ công việc của công trình đó và được chủ đầu tư nghiệm thu; thời điểm xác nhận công trình hoàn thành để xác định công trình tương tự là thời điểm nghiệm thu công trình, không căn cứ vào thời điểm ký kết hợp đồng. Các công trình tương tự của nhà thầu bị cơ quan thẩm quyền kết luận vi phạm chất lượng thì không được xem xét, đánh giá. - Trường hợp nhà thầu thực hiện nhiều công trình trong cùng một dự án của cùng một chủ đầu tư và cùng một thời điểm thi công thì được cộng các công trình đó để chứng minh năng lực, kinh nghiệm (chỉ xét phần do nhà thầu đảm nhận thực hiện).
--	--

Mọi thông tin liên hệ :

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang

- Địa chỉ: Số 16 Lê Hồng Phong, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Điện thoại: 0296 3 502 667

- Email: banqldadtxdctgtvnn@angiang.gov.vn

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang rất mong sự hỗ trợ và hợp tác với các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban chỉ đạo 2168 (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Thông tin và truyền thông;
- Lưu: VT, ĐHDA.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Du

